

Bản án số: 12/2019/HSST

Ngày: 09-4-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến.

2. Ông Lục Viết Sang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09-4-2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-HS ngày 27-3-2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn B**, Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn TĐ, xã TL, huyện YD, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Đang là phạm nhân chấp hành án;

Bố: Nguyễn Văn Tình, sinh năm 1970;

Mẹ: Thân Thị Hồng, sinh năm 1974;

Vợ: Phạm Thị Hoa, sinh năm 1997(đã ly hôn);

Con: Có 01 con sinh năm 2015;

Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02;

Tiền án:

- Bản án số 125/2016/HSST ngày 12/8/2016, Nguyễn Văn B bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;

- Bản án số 56/2018/HS-ST ngày 16/5/2018, Nguyễn Văn B bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không có;

Bị cáo sau khi phạm tội ở Phân trại số 4 thì đã được chuyển đến Phân trại số 2 tại bản Đồng Vương, xã Đồng Vương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Trại giam NL, cục C10, Bộ công an.

Trụ sở: Thôn TL, NL, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lã Văn M, giám thị trại giam NL.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lã Văn Đ, sinh năm 1974 (có đơn vắng mặt).

Hiện là cán bộ giáo dục, làm công tác tiếp dân và nhận tiền lưu ký của phạm nhân gửi tại phân trại số 4, trại giam Ngọc Lý.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Triệu Văn H, sinh năm 1988 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu tH trú: Thôn Đa Trên, xã Minh Long, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

Hiện đang là phạm nhân chấp hành án tại phân trại số 4, trại giam Ngọc Lý, cục C10, Bộ công an.

2. Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt)..

Nơi công tác: Cán bộ phân trại số 4, trại giam Ngọc Lý, cục C10, Bộ công an.

3. Anh Hòa Văn B, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn BC, xã TL, huyện L B, tỉnh Tuyên Quang.

4. Chị Thân Thị Hồng, sinh năm 1974 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã TL, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

5. Anh Vương VănhuongTB, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bùi Xá, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện đang là phạm nhân chấp hành án tại phân trại số 4, trại giam Ngọc Lý, cục C10, Bộ công an.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn Thiện, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Long, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang.

Hiện đang là phạm nhân chấp hành án tại phân trại số 4, trại giam Ngọc Lý, cục C10, Bộ công an.

2. Anh V Thanh B, sinh năm 1982 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã TD, huyện SS, Thành phố Hà Nội.

Hiện đang là phạm nhân chấp hành án tại phân trại số 4, trại giam Ngọc Lý, cục C10, Bộ công an.

3. Anh V Văn A, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã QT, huyện AD, thành phố Hải Phòng.

Hiện đang là phạm nhân chấp hành án tại phân trại số 4, trại giam Ngọc Lý, cục C10, Bộ công an.

4. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: HH, LV, thành phố TQ, tỉnh Tuyên Quang.

Hiện đang là phạm nhân chấp hành án tại phân trại số 4, trại giam Ngọc Lý, cục C10, Bộ công an.

5. Anh Nông Văn V, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ĐT, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

Hiện đang là phạm nhân chấp hành án tại phân trại số 4, trại giam Ngọc Lý, cục C10, Bộ công an.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B là phạm nhân đang chấp hành án tại Phân trại số 4, Trại giam Ngọc Lý, Cục C10, Bộ Công an thuộc bản Bãi Gianh, xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. B ở cùng buồng với phạm nhân Triệu Văn H. Tối ngày 20/11/2018, trong khi ngồi uống nước trong buồng giam, B nhìn thấy H viết phiếu đăng ký mua hàng nên nhớ được mã số tài khoản của H là 0000026. B đã nảy sinh ý định sẽ sử dụng số tài khoản này của H để viết phiếu đăng ký mua hàng để sử dụng cá nhân. Do không biết trong tài khoản của H có bao nhiêu tiền nên B đăng ký mua hàng với số lượng ít để biết được số tiền còn lại trong tài khoản. Khoảng 21 giờ ngày 21/11/2018, B lấy mẫu phiếu đăng ký mua hàng và dùng bút viết đăng ký mua các hàng là: 01 gói chè Thái Nguyên, 05 gói lạc rang, 01 chai nước mắt, 20 gói mỳ tôm Hảo Hảo, 01 bánh xà phòng tắm X-men. B ký tên “H” vào bên dưới mục “Người mua hàng”. B để phiếu này vào hộp phiếu chung của các phạm nhân để ở bộ phận trực, bộ phận giúp việc mang phiếu đến Cổng tin lấy hàng theo phiếu. Ngày 22/11/2018, B nhận được phiếu xuất hàng của Cổng tin chuyển đến nên biết trong tài khoản của anh H còn khoảng hơn 1.000.000 đồng. Khoảng 21 giờ ngày 22/11/2018, B lại viết phiếu mua: 01 túi thịt ba chỉ rang, 01 lọ kem đánh răng P/S, 01 lọ kem đánh răng Closeup, 01 kg táo tàu, 01 túi ổi, 03 túi kẹo lạc, 01 túi thuốc Lào, 01 gói chè Thái Nguyên, 30 gói mỳ tôm omachi, 02 chén phíp uống nước, 01 chai nước xả Comfo. Ngày 23/11/2018 thì B đã được nhận đầy đủ các số hàng đã đăng ký mua ngày 21/11/2018. Đối với các hàng đã đăng ký ngày 22/11/2018 thì B đã được nhận vào ngày 24/11/2018 nhưng thiếu 01 lọ kem đánh răng loại P/S.

Ngày 25/11/2018, B tiếp tục viết phiếu để mua: 03 túi trứng rán, 05 túi lạc rang, 01 túi bột canh, 01 túi mỳ chính, 10 túi tấm bông, 01 chai tương ớt. Ngày 26/11/2018, khi bộ phận giúp việc Cổng tin đọc tên H thì H ra nhận phiếu và phát hiện ra người đã giả mạo tên của mình để đăng ký mua hàng tại cổng tin nên H đã báo cán bộ Phân trại. Ngày 29/11/2018, B gặp cán bộ phân trại xin đầu thú và giao nộp: 24 gói mỳ Omachi xốt bò hầm, 03 gói chè Thái Nguyên loại 200g/gói, 01 hộp kem đánh răng Closeup loại 140g, 01 gói mỳ Hảo Hảo, 02 gói cháo Gấu đỏ, 01 gói thuốc Lào loại 100g (Bút lục số 151).

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị M là cán bộ Phân trại số 4 được giao quản lý và bán hàng cổng tin đã giao nộp 03 tờ phiếu đăng ký mua hàng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐGTS ngày 21/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: Giá trị tài sản tại thời điểm định giá là 667.000 đồng (*Sáu trăm sáu bảy nghìn đồng*). Trong đó: Thịt ba chỉ rang, trọng lượng 200g: 25.000 đồng; 01 tuýp kem đánh răng nhãn hiệu Closeup trọng lượng 140g: 22.000 đồng; 01 B nước xả nhãn hiệu Comfo, thể tích 370ml: 30.000 đồng; 01 kg Táo tàu: 40.000 đồng; 01kg ổi: 22.000 đồng; 03 túi kẹo lạc nhãn hiệu vinaquen, loại 300g/túi: 3 x 20.000 đồng = 60.000 đồng; 01 gói thuốc Lào trọng lượng 100g/túi: 30.000 đồng; 02 túi chè xanh Thái Nguyên loại 200g/túi: 2 x 45.000 đồng = 90.000 đồng; 30 gói mỳ tôm loại mỳ omachi, xốt bò hầm: 30 gói x 5.600 đồng/gói = 168.000 đồng; 20 gói mỳ tôm nhãn hiệu Hảo Hảo: 2 x 3.500 đồng/gói = 70.000 đồng; 02 chén phíp uống nước: 02 chén x

5.000 đồng = 10.000 đồng; 05 túi lạc rang loại 200g/túi: $5 \times 12.000 \text{đồng/túi} = 60.000 \text{ đồng}$; 01 hộp Xà phòng tắm loại X-men trọng lượng 90g: 15.000 đồng; 01 chai ước mắm loại Ashimi thể tích 0,5lít: 25.000 đồng(Bút lục số 33, 34).

Tại kết luận định giá tài sản số 08/KL- HĐĐGTS ngày 21/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Giá trị tài sản tại thời điểm định giá là 146.000 đồng (*Một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*). Trong đó: 03 túi trứng rán (03 quả trứng/ túi) có giá $12.000 \text{ đồng/túi} \times 3 = 36.000 \text{ đồng}$; 05 túi lạc rang, trọng lượng 200g/túi: $05 \text{ túi} \times 12.000 \text{ đồng/túi} = 60.000 \text{ đồng}$; 01 gói bột canh nhãn hiệu Hải Châu, trọng lượng 190g/túi: 5.000 đồng; 01 gói mì chính, nhãn hiệu Vedan, trọng lượng 450g: 33.000 đồng; 01 lọ tương ớt, nhãn hiệu Ashimi, trọng lượng 330ml: 12.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 25/KL-KTHS ngày 07/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Chữ viết trên tài liệu cần giám định(ký hiệu A1, A2, A3) so với chữ viết của Nguyễn Văn B trên các tài liệu mẫu so sánh(ký hiệu M1, M2, M3) là do cùng một người viết ra* (Bút lục số 35, 36).

Quá trình điều tra xác định: Ngày 21/11/2018, B còn viết hộ phiếu đăng ký mua hàng cho 01 phạm nhân khác mới nhập Phân trại. Do cùng viết 02 phiếu cùng thời điểm nên B đã viết nhầm “Mã tài khoản mới” vào phần “Mã tài khoản” trong phiếu mua hàng ngày 21/11/2018 mà không viết là “0000026”. Đối với các hàng B đăng ký mua ngày 21/11/2018 thì Phân trại đã trừ đi số tiền 227.000 đồng, còn đối với các hàng B đăng ký mua ngày 22/11/2018 thì Phân trại đã trừ đi số tiền 498.000 đồng trong tổng số tài khoản lưu ký của phạm nhân H.

Đối với chiếc bút B đã sử dụng viết phiếu đăng ký mua hàng là của B, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy (Bút lục số 166).

Cáo trạng số 13/CT-VKS-YT ngày 28-02-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1, Điều 174; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn B từ 08 đến 10 tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành tại bản án số 56/2018/HS-ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang là 09 tháng 12 ngày buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung cho từ 17 tháng 12 ngày đến 19 tháng 12 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 09-4-2019.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo B.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Thân Thị Hồng là mẹ đẻ của B đã bồi tH cho chị M số tiền 419.000 đồng. Chị M đã nhập lại số tiền này vào tài khoản của phạm nhân H. Anh Lã Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền của Trại giam Ngọc Lý và phạm nhân H không có yêu cầu bồi tH gì thêm. Chị Hồng không có

yêu cầu gì về số tiền đã bồi tH thay cho B. Phạm nhân B và phạm nhân TB đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết về trách nhiệm dân sự.

* Về vật chứng: Đối với chiếc bút B đã sử dụng viết phiếu đăng ký mua hàng là của B, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Quá trình điều tra B đã giao nộp 24 gói mỳ omachi xốt bò hầm, 02 gói chè Thái Nguyên, 01 hộp kem đánh răng Closeup, 01 gói mỳ Hảo Hảo, 01 gói thuốc lá là của Trại giam Ngọc Lý; 02 gói cháo gấu đỏ là của phạm nhân Vương Văn TB; 01 gói chè Thái Nguyên là của phạm nhân Hỏa Văn B (Do để chung đồ nên khi B giao nộp đã nộp nhầm cả số tài sản của 2 phạm nhân này). Ngày 30/01/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp(Bút lục số 158 đến 161 nên không đặt ra xem xét, giải quyết về vật chứng.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.... không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều thừa nhận: Phạm nhân Nguyễn Văn B đang chấp hành án tại Phân trại số 4, Trại giam Ngọc Lý tại thôn Bãi Gianh, xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Sau khi biết được mã tài khoản cá nhân của phạm nhân Triệu Văn H với thủ đoạn gian dối là viết mã tài khoản và ghi tên phạm nhân Triệu Văn H vào phiếu đăng ký mua hàng; Ngày 21/11/2018 và ngày 22/11/2018, B đã chiếm đoạt được số hàng của Phân trại số 4 tổng trị giá là 667.000 đồng (*Sáu trăm sáu bảy nghìn đồng*). Cùng thủ đoạn trên, ngày 25/11/2018, B tiếp tục viết phiếu ghi tên của phạm nhân H để mua số hàng của Phân trại số 4, tổng giá trị là 146.000 đồng (*Một trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) nhưng B chưa nhận được số hàng trên thì bị phát hiện.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, B bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là dùng thủ đoạn gian dối để bị hại giao tài sản cho mình rồi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác, giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt được là 667.000 đồng. Với hành vi lừa đảo số tiền 146.000 đồng vào ngày 25-11-2018, bị cáo đã thực hiện xong hành vi lừa đảo và vẫn có ý thức chiếm đoạt tài sản của người khác, việc bị cáo chưa nhận được tài sản là vì lý do khách quan, ngoài ý muốn của bị cáo, do đó bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền định chiếm đoạt. Như vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số tiền là 813.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã có tiền án về tội Trộm cắp tài sản và Lừa đảo chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên đã phạm vào tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Như vậy, Cáo trạng số 13/CT-VKS-YT ngày 28-02-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Bị cáo Nguyễn Văn B hiện đang là phạm nhân chấp hành án, không có không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo B.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật Hình sự bảo vệ, gây tác động xấu đến việc cải tạo của các phạm nhân khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; tự nguyện bồi tH, khắc phục hậu quả và đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Thân Thị Hồng là mẹ đẻ của B đã bồi tH cho chị M số tiền 419.000 đồng. Chị M đã nhập lại số tiền này vào tài khoản của phạm nhân H. Anh Lã Văn Đ là người đại diện theo ủy quyền của Trại giam Ngọc Lý và phạm nhân H không có yêu cầu bồi tH gì thêm. Chị Hồng không có yêu cầu gì về số tiền đã bồi tH thay cho B. Phạm nhân B và phạm nhân TB đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc bút B đã sử dụng viết phiếu đăng ký mua hàng là của B, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Quá trình điều tra B đã giao nộp 24 gói mỳ omachi xốt bò hầm, 02 gói chè Thái Nguyên, 01 hộp kem đánh răng Closeup, 01 gói mỳ Hảo Hảo, 01 gói thuốc lá là của Trại giam Ngọc Lý; 02 gói cháo gấu đỏ là của phạm nhân Vương Văn TB; 01 gói chè Thái Nguyên là của phạm nhân Hỏa Văn B (Do để chung đồ nên khi B giao nộp đã nộp nhầm cả số tài sản của 2 phạm nhân này). Ngày 30/01/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các

chủ sở hữu hợp pháp. Việc xử lý của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Thế là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết về vật chứng.

[8] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội: Buộc bị cáo B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 174, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50; khoản 2 Điều 56, Điều 55 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Văn B 10 (mười) tháng tù, tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số 56/2018/HS-ST ngày 16/5/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang là 09 (chín) tháng 12 (mười hai) ngày buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 07 (bảy) tháng 12 (mười hai) ngày tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 09-4-2019.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn B.

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt án vắng mặt hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại, người liên quan;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT, CQTHAHS Công an huyện Yên Thế;
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang